

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 110/2024/HS-ST

Ngày: 17/12/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thoan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hiền

Ông Đoàn Minh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký TAND huyện Vũ Thư.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2024/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Hà Đức M, sinh ngày 03 tháng 7 năm 20xx; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Con ông Hà Văn Q và bà Đinh Thị Z; Có vợ là Lâm Minh A và có 01 con, sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

* *Bị hại:* Anh **Vũ Ngọc C**, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 15/7/2024 đến ngày 23/7/2024, Hà Văn Minh đã 02 lần trộm cắp tài sản của anh Vũ Ngọc C. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 15/7/2024, Hà Văn Minh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVES, màu xanh đen, biển kiểm soát 17AD-025.35 đi xuống khu vực bờ đê thuộc xã Vũ Tiến và đê Nguyên Xá, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, mục đích đi bắt giun đất. Minh để xe ở điểm và đi bộ trên đê Nguyên Xá thì phát hiện thấy nhà Vũ Ngọc C, sinh năm 1988, nơi cư trú: thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình có nuôi chim cảnh nên nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát thấy không có ai, Minh trèo qua tường vào nhà anh C và lấy 02 con chim khướu, trong đó có 01 con khướu mun, trị giá 300.000 đồng và 01 con khướu bạc má, trị giá 1.700.000 đồng cùng nuôi trong lồng Avi, sau đó mang về nhà cất giấu. Tổng trị giá là 2.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 22/7/2024, Hà Văn Minh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17AD-025.35 mục đích đi bắt giun đất. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/7/2024, do trời mưa to nên Minh không bắt giun được và điều khiển xe đi về đến điểm trên bờ đê thuộc xã Nguyên Xá, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Minh để xe ở điểm rồi đi bộ đến nhà anh Vũ Ngọc C, mục đích trộm cắp chim. Quan sát thấy không có ai, Minh trèo qua tường vào nhà anh C lấy 01 con chim khướu mun, trị giá 2.000.000 đồng; 01 con chim chào mào, trị giá 300.000 đồng; 01 con chim chích chòe, trị giá 700.000 đồng; 01 lồng bẫy chim bằng sắt, trị giá 250.000 đồng; 02 chiếc lồng bằng Inox, trị giá 250.000 đồng và 01 lồng tắm cho chim bằng gỗ, trị giá 100.000 đồng; 01 lồng chim Cacbon, trị giá 250.000 đồng; 01 lồng chim bằng tre, trị giá 500.000 đồng. Minh mang tất cả số chim và lồng đi lúi cúi ra tường rào, Minh đứng trong tường thả lồng chim ra phía ngoài nên đánh rơi chiếc lồng tre bên trong có con chim chích chòe xuống đất làm gãy nan lồng, con chim chích chòe bay đi mất. Sau đó, Minh mang tất cả các con chim và lồng chim trộm cắp được về nhà cất giấu. Tổng trị giá là 4.600.000 đồng.

Tại Biên bản định giá và kết luận định giá tài sản số 38/Kl-HĐ ngày 04/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng Hình sự Công an huyện Vũ Thư, kết luận: 02 con chim khướu trong đó có 01 con khướu mun, 01 con khướu bạc

má có thông tin và đặc điểm như mục 1.1 tại thời điểm xảy ra sự việc ngày 15/7/2024 mỗi con có giá trị như sau:

01 con khướu mun: 300.000 đồng (đang sống và phát triển bình thường).

01 con khướu bạc má: 1.700.000 đồng (đang sống và phát triển bình thường) 01 con chim khướu, loại khướu mun, có thông tin và đặc điểm như mục 1.2 tại thời điểm xảy ra sự việc ngày 23/07/2024 có giá trị 2.000.000 đồng (đang sống và phát triển bình thường).

01 con chim chào mào có thông tin và đặc điểm như mục 1.3 tại thời điểm xảy ra sự việc ngày 23/7/2024 có giá trị: 300.000 đồng (tại thời điểm xảy ra sự việc ngày).

02 lồng chim bằng kim loại màu trắng sáng có thông tin và đặc điểm như mục 1.4 tại thời điểm xảy ra sự việc ngày 23/07/2024 mỗi cái lồng có giá trị 250.000 đồng/01 lồng.

01 lồng chim cac bon có thông tin và đặc điểm như mục 1.5 tại thời điểm xảy ra sự việc ngày 23/07/2024 có giá trị 250.000 đồng.

01 lồng tắm cho chim có thông tin và đặc điểm như mục 1.6 tại thời điểm xảy ra sự việc ngày 23/07/2024 có giá trị 100.000 đồng.

01 lồng chim có thông tin và đặc điểm như mục 1.7 tại thời điểm xảy ra sự việc ngày 23/7/2024 có giá trị 250.000 đồng.

01 lồng chim làm bằng tre, hình trụ có thông tin và đặc điểm như mục 1.8 tại thời điểm xảy ra sự việc ngày 23/7/2024 có giá trị 500.000 đồng.

01 con chim chích chòe, loại chim chích chòe than có thông tin và đặc điểm như mục 1.9 tại thời điểm xảy ra sự việc ngày 23/07/2024 có giá 700.000 đồng (đang sống và phát triển bình thường).

Bản cáo trạng số 106/CT-VKSVT ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Hà Đức M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Hà Đức M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Đức M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình

sự; Xử phạt bị cáo Hà Đức M từ 09 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/12/2024). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Hà Đức M đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại anh Vũ Ngọc C số tiền 500.000 đồng. Anh C không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại bị cáo Minh 01 xe Mô tô loại xe WAVE S, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 17AD-025.35, xe đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của địa phương. Bị cáo rất ân hận về hành vi của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Đức M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra. Lời

khai của bị cáo phù hợp với Đơn trình báo và Biên bản ghi lời khai bị hại anh Vũ Ngọc C; Biên bản làm việc kiểm tra, xác định nơi xảy ra sự việc kèm sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập hồi 07 giờ 30 phút ngày 25/7/2024; Biên bản định giá và kết luận định giá tài sản số 38/Kl-HĐ ngày 04/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng Hình sự Công an huyện Vũ Thư; Biên bản tạm quản lý đồ vật tài liệu do Công an xã Nguyên Xá; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư lập ngày 27/7/2024 và ngày 03/8/2024 và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ ngày 15/7/2024 và hồi 00 giờ 30 ngày 23/7/2024, Hà Đức M đã có hành vi trộm cắp 03 con chim khướu mun, 01 con chim chào mào, 01 con chim chích chòe, 02 lồng chim bằng kim loại màu trắng sáng, 01 lồng chim các bon, 01 lồng tắm cho chim, 01 lồng bẫy chim, 01 lồng chim làm bằng tre hình trụ của anh Vũ Ngọc C, sinh năm 1988, nơi cư trú: thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình. Tổng trị giá là 6.600.000 đồng. Vì vậy hành vi của bị cáo Hà Đức M đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b)

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo Hà Đức M thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong

quần chúng nhân dân. Do bản thân thích nuôi chim cảnh nên bị cáo đã coi thường pháp luật, lén lút trộm cắp 03 con chim khướu mun, 01 con chim chào mào, 01 con chim chích chòe, 02 lồng chim bằng kim loại màu trắng sáng, 01 lồng chim các bon, 01 lồng tắm cho chim, 01 lồng bẫy chim, 01 lồng chim làm bằng tre hình trụ của anh Vũ Ngọc C với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 6.600.000 đồng.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Hà Đức M có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp đã được trả lại cho bị hại, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần xử phạt bị cáo với mức án như đại diện của Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo chịu sự quản lý của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*”. Bị cáo là lao động tự do, không có tài sản, thu nhập không ổn định. Xét hành vi của bị cáo chưa đến mức phải áp dụng hình phạt bổ sung nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, bị cáo Hà Đức M đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại anh Vũ Ngọc C số tiền 500.000 đồng cho chiếc lồng tre bị gãy. Con chim chích chòe bay đi mất nhưng sau đó anh C đã bắt lại được và quản lý. Anh C không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản khác:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã trả cho anh Vũ Ngọc C: 03 con chim khướu trong đó có 02 con khướu mun và 01 con khướu bạc má; 01 con chim chào mào; 01 con chim chích chòe; 02 lồng chim bằng kim loại màu trắng sáng; 01 lồng chim các bon; 01 lồng tắm cho chim; 01 lồng bẫy chim; 01 lồng chim làm bằng tre là phù hợp với Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không ai có ý kiến gì nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin được nhận lại 01 xe mô tô loại xe WAVES, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 17AD-025.xx, xe đã qua sử dụng. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo làm phương tiện đi lại nên cần trả lại cho bị cáo Minh là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Đức M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Đức M 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/12/2024). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Hà Đức M 01 xe Mô tô loại xe WAVES, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 17AD-025.xx, xe đã qua sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho ngày 04/12/2024, đã chuyển cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình)

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Đức M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/12/2024). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Thái Bình (gửi qua Công an huyện Vũ Thư);
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Công an huyện Vũ Thư;
- Chi Cục THADS huyện Vũ Thư;
- UBND xã T, huyện V; tỉnh Thái Bình
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

